
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Tổng cục Năng lượng trực thuộc Bộ Công Thương

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Tổng cục Năng lượng là cơ quan trực thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và thực thi các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghiệp năng lượng (gồm điện, điện hạt nhân, dầu khí, than, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng); quản lý, thực hiện các hoạt động dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.

2. Tổng cục Năng lượng có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu hình Quốc huy, có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành theo thẩm quyền hoặc đề Bộ trưởng Bộ Công Thương trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

a) Dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, dự thảo nghị định của Chính phủ, dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về công nghiệp năng lượng;

b) Chiến lược, quy hoạch ngành, quy hoạch vùng, lãnh thổ, kế hoạch đầu tư phát triển dài hạn và ngắn hạn về công nghiệp năng lượng, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, dự án, đề án và công trình quan trọng quốc gia về công nghiệp năng lượng;

c) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia trong lĩnh vực công nghiệp năng lượng;

d) Tiêu chuẩn cơ sở chuyên ngành và định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực công nghiệp năng lượng.

2. Ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, quy định nội bộ, văn bản cá biệt khác thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Năng lượng.

3. Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về công nghiệp năng lượng sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc ban hành.

4. Giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương đối với các dự án công nghiệp năng lượng.

5. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công nghiệp năng lượng.

6. Về phát triển điện lực:

a) Xây dựng và thẩm định đề Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển ngành điện, quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, quy hoạch phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo quốc gia;

b) Thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy hoạch các trung tâm điện lực, quy hoạch bậc thang thủy điện và quy hoạch thủy điện nhỏ các dòng sông;

c) Quản lý và kiểm tra thực hiện các quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt;

d) Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, tổ chức đàm phán để ký kết các hồ sơ dự án, quản lý và kiểm tra việc thực hiện các dự án, giải quyết các vướng mắc và tranh chấp liên quan tới các dự án điện đầu tư theo hình thức BOT theo quy định của pháp luật.

7. Về phát triển điện hạt nhân:

a) Xây dựng đề Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch địa điểm và kế hoạch phát triển nhà máy điện hạt nhân, lựa chọn địa điểm các nhà máy, chính sách và cơ chế bảo đảm cung cấp nhiên liệu cho nhà máy điện hạt nhân;

b) Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc công nhận để áp dụng các quy phạm kỹ thuật tổ máy điện hạt nhân, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về quản lý, vận hành các nhà máy điện hạt nhân; quy định, hướng dẫn về trình tự, thủ tục cấp và quản lý giấy phép vận hành nhà máy điện hạt nhân;

c) Tổ chức đào tạo cán bộ quản lý dự án, thiết kế, chế tạo, xây dựng, lắp đặt các nhà máy điện hạt nhân, đào tạo cán bộ và công nhân kỹ thuật quản lý vận hành các nhà máy điện hạt nhân theo phân công của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

8. Về năng lượng mới và năng lượng tái tạo:

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo, các chương trình mục tiêu quốc gia về năng lượng mới, năng lượng tái tạo;

b) Tổ chức quản lý và kiểm tra việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

9. Về quản lý nhu cầu và tiết kiệm năng lượng:

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt cơ chế, chính sách khuyến khích sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các chương trình, dự án về quản lý nhu cầu và tiết kiệm năng lượng;

b) Tổ chức quản lý và kiểm tra việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án về quản lý nhu cầu và tiết kiệm năng lượng;

c) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu năng lượng quốc gia.

10. Về dầu khí:

a) Xây dựng đề Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ:

- Quy hoạch tổng thể ngành dầu khí, quy hoạch hệ thống dự trữ dầu thô và các sản phẩm xăng dầu; chính sách khuyến khích tìm kiếm, thăm dò, khai thác, chế biến và phân phối dầu khí;

- Báo cáo trữ lượng, kế hoạch tổng thể phát triển mỏ và kế hoạch phát triển mỏ, kết quả đấu thầu lô dầu khí và hợp đồng dầu khí, phương án chuyển nhượng hợp đồng dầu khí, phương án hợp tác để triển khai hoạt động dầu khí tại các vùng chồng lấn với nước ngoài, kéo dài thời hạn tìm kiếm thăm dò hoặc thời hạn hợp đồng dầu khí, thời hạn tạm dừng hợp đồng dầu khí trong trường hợp bất khả kháng, trường hợp đặc biệt;

- Danh mục các lô dầu khí, phân định và điều chỉnh giới hạn các lô dầu khí.

b) Thăm định trình Bộ trưởng Bộ Công Thương:

- Chương trình, kế hoạch khai thác sớm tại các khu vực diện tích hợp đồng; kế hoạch kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thu dọn các công trình cố định, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí không còn sử dụng và việc phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật;

- Cho phép đốt bỏ khí đồng hành; thu hồi mỏ nếu nhà thầu không tiến hành phát triển mỏ và khai thác dầu khí theo thời hạn quy định trong kế hoạch phát triển mỏ đã được phê duyệt.